CASE STUDY

VAI TRÒ VÀ ỨNG DỤNG CỦA FINTECH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HIỆN NAY

Nguyễn Thanh Sơn

Khoa Kinh tế - Tài chính, Trường Đại học Ngoại ngữ -Tin học TP.HCM

sonnt@huflit.edu.vn

TÓM TẮT— Từ khi cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ra đời cho đến nay đã giúp cho hình thái xã hội các nước trên thế giới phát triển nhanh chóng trong đó có Việt Nam. Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại đáp ứng chất lượng và thời gian nhằm phục vụ cho người dân ngày càng hoàn thiện hơn. Đầu thề kỷ 20, lĩnh vực tài chính-ngân hàng có lợi thế nền tảng công nghệ hiện đại theo yêu cầu phát triển các loại hình dịch vụ chất lượng cao sẽ có nhiều lợi thế để cạnh tranh tốt hơn trên thị trường là phải kể đến hoạt động của Fintech. Việc ứng dụng sẽ tạo nên những thành tựu nghiên cứu mới nhất của tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là trong công nghệ thông tin, các nghiệp vụ và sàn giao dịch tài chính tiền tệ. Trong khoảng 10 năm qua, không chỉ áp dụng ở Việt nam mà trên toàn cầu, "Fintech" là một cụm từ thường xuyên được nhắc đến, thế nhưng không phải, ai cũng hiểu biết cặn kẽ loại hình kinh doanh dịch vụ mới này. Fintech đã không ngừng phát triển thành một làn sóng ở khắp mọi nơi trên toàn thế giới. Những dịch vụ tài chính-ngân hàng dựa trên một nền tảng công nghệ này mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng và mở ra nhiều tiềm năng cũng như cơ hội mới trong việc nâng cao khả năng khách hàng tiếp cận tài chính tiền tệ. Bài viết nghiên cứu quá trình Fintech hình thành và phát triển, tầm quan trọng và khuyến nghị ứng dụng Fintech trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng Việt Nam hiện nay.

Từ khóa— phát triển, fintech, ngân hàng truyền thống, tài chính-ngân hàng, tiền mặt.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thế giới đang ở trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và có nhiều sự kiện xảy ra trong 02 năm qua (năm 2022-2023) như tình hình lạm phát ở Mỹ và các nước trên thế giới trong đó có Việt Nam, vai trò của tài chính–ngân hàng rất là quan trọng trong việc kiềm chế lạm phát điều chỉnh nền kinh tế vĩ mô của một đất nước, đồng thời đây cũng là sự thay đổi mang tính bước ngoặt lớn về công nghệ mới ở mức độ cao trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng, có thể tạo ra được một cuộc cách mạng công nghệ để thay đổi một cách cơ bản về cấu trúc hình thái xã hội ở hiện tại. Một trong những đại diện của hình thái xã hội lúc bấy giờ là cuộc cách mạng công nghệ trong nền công nghiệp tài chính – Fintech, đóng góp rất lớn vào sự phát triển của cuộc cách mạng 4.0. Bài viết này nghiên cứu xu hướng phát triển Fintech toàn cầu, thông qua phân tích thực trạng triển vọng, tác động của Fintech vào lĩch vực tài chính kế toán tại Việt Nam. Từ đó đề xuất các giải pháp thúc đẩy công nghệ Fintech tác động đến lĩnh vực tài chính-ngân hàng; mối quan hệ giữa Fintech với ngân hàng truyền thống; sự tác động của Fintech với không dùng tiền mặt ở Việt Nam.

II. SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA FINTECH

A. FINTECH LÀ GÌ?

Fintech là viết tắt của từ Financial Technology, tức là công nghệ tài chính, được sử dụng chung cho tất cả các công ty sử dụng internet, công nghệ điện toán đám mây và các phần mềm mã nguồn mở nhằm mục đích nâng cao hiệu quả của hoạt động tài chính, ngân hàng và đầu tư.

Chúng ta có thể lấy ví dụ dễ hiểu hơn thông qua sự phát triển vượt bậc của ngành marketing. Trước đây chúng ta chỉ biết đến lĩnh vực marketing mang tính truyền thống thì marketing hiện nay đã áp dụng công nghệ thông tin hiện đại, điều đó tất yếu dẫn đến một xu hướng mới là Digital marketing. Công nghệ tài chính Fintech cũng như vậy. Qua quá trình ứng dụng, tích hợp theo hướng công nghệ hiện đại, nên phần lớn các giao dịch trực tuyến được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng và đơn giản.

Công nghệ phần mềm Fintech đã được ứng dụng rất nhiều trong lĩnh vực thanh toán điện tử và thanh toán nhiều trên các kênh sàn thương mại điện tử tạo sự dễ dàng, thuận lợi, nhanh chóng cho khách hàng. Fintech theo xu hướng hiện nay thì được ứng dụng cho tất cả những yếu tố làm thay đổi từ nhỏ nhất trong ngành tài chính, cũng như ngành tài chính-ngân hàng, tài chính bất động sản đầu tư, tài chính giáo dục cho đến các xu hướng phát triển về công nghệ phần mềm Blockchain.

Fintech (Financial Technology) là một thuật ngữ dùng để chỉ việc áp dụng thực tiễn các công nghệ thông tin mới để cung cấp nhằm phục vụ lĩnh vực tài chính ngân hàng. Khác với thị trường tài chính truyền thống trước đây chỉ gồm hai bên chủ yếu: (1) định chế ngành tài chính (2) và người sử dụng. Khi Fintech ra đời thì hệ thống tài chính–ngân hàng được chia thành 03 bên tác động qua lại và bổ sung với nhau.

(1) Các định chế ngành tài chính;

(2) Các công ty thuộc Fintech;

(3) Người sử dụng.

Fintech đã nhanh chóng phát triển trở thành một công cụ rất hữu hiệu đối với khả năng tái định hình ngành tài chính-ngân hàng với các tác động mạnh đến những yếu tố quan trọng nhất thuộc ngành này.

B. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA FINTECH

Vào những năm thập niên 60, của thế kỷ 19, Fintech ra đời và phát triển mạnh, nhưng vào những năm thập niên 90, cuối thế kỷ 20 thì Fintech hình thành và phát triển mạnh, nhanh nhất, do Citigroup đã khởi xướng và được gọi là "Hiệp hội Công nghệ dịch vụ tài chính" với mục đích nhằm tạo điều kiện thêm cho một số hoạt động hợp tác, chia sẻ về công nghệ hiện đại. Tuy nhiên, đến đầu thế kỷ 20 mới có được sự thu hút và quan tâm rộng rãi của nhiều nhà quản lý, với số lượng khách hàng tham gia ngày một đông hơn. Fintech đã và đang phát triển với tốc độ rất nhanh và hướng đến như một ngành công nghiệp lớn hàng đầu tại Mỹ. Một số nhà nghiên cứu đã cho thấy, tổng chi tiêu thường niên cho Fintech đã lên đến hơn 197 tỷ USD vào năm 2014. Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2007-2009, thì Fintech sẽ được kỳ vọng mang lại diện mạo, đổi mới cho lĩnh vực tài chính–ngân hàng. Fintech từng bước tái cấu trúc định hình lĩnh vực tài chính, sẽ tác động một cách rất mạnh mẽ đến các yếu tố quan trọng nhất của lĩnh vực này.

Để đưa ra đánh giá và phân tích được quá trình hình thành và phát triển của Fintech, điều quan trọng nhất là phải phân định rõ ràng được 3 mốc phát triển chính của Fintech.

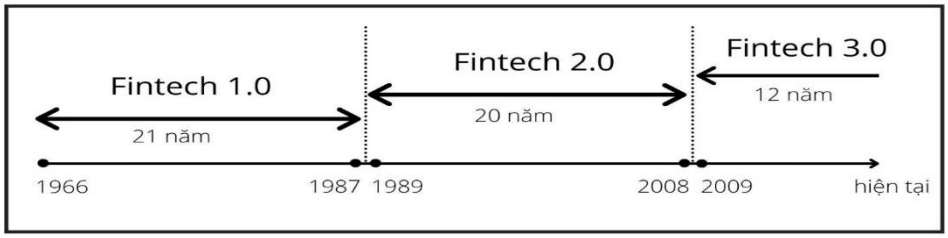

Hình 1. *Ba mốc thời gian phát triển Fintech (Nguồn: tác giả tự tập hợp)*

FinTech 1.0 (1966-1987): Các định chế ngành tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và công nghệ thông tin mới đã được liên kết, hỗ trợ nhau và tác động qua lại nhau từ giai đoạn phát triển đầu tiên của chúng. Tuy nhiên định chế ngành tài chính có nguồn gốc trong mối quan hệ thống nhất quản trị hành chính nhà nước, từ việc phát triển tài chính với các hồ sơ bằng văn bản; còn công nghệ thông tin là quá trình mã hóa kỹ thuật số và ra đời sớm nhất là máy tính kỹ thuật số dùng thẻ đục lỗ hoặc băng giấy đục lỗ để tính toán... đây là sản phẩm lần đầu tiêu trong việc toàn cầu hóa ngành tài chính. Kế đến là sự ra đời của máy tính ATM vào năm 1967 đã bắt đầu giai đoạn hiện đại của ngành Fintech 1.0.

FinTech 2.0 (1987-2008): Giai đoạn những năm cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20 phát triển các dịch vụ tài chính kỹ thuật số truyền thống. Chiếc điện thoại di động đầu tiên mang tính biểu tượng đặc trưng trong giai đoạn này được quảng bá ở Mỹ. Vào những năm cuối thế kỷ 20 (trong thập niên 80), dựa trên các sàn giao dịch điện tử giữa các tổ chức ngành tài chính, người tham gia thị trường ngành tài chính và người sử dụng trên toàn thế giới cho thấy các hoạt động dịch vụ tài chính đã và đang sử dụng phần lớn công nghệ kỹ thuật số. Nhưng khi sự xuất hiện của Internet đã đặt ra một giai đoạn cho cấp độ sự phát triển tiếp theo. Tuy nhiên, bắt đầu từ năm 1995 Wells Fargo đã sử dụng World Wide Web (WWW) để cung cấp kết nối và kiểm tra các tài khoản trực tuyến. Trong giai đoạn này không những có sự phát triển của Fintech, mà cón có sự phát triển của các phiên bản web. Sự xuất hiện của web 2.0 đã đặt nền móng cho sự phát triển của Fintech 2.0.

FinTech 3.0 (2009 – đến nay): Giai đoạn này, tại sao kỹ thuật số phát triển đại trà trong hoạt động dịch vụ ngành tài chính? Bởi vì một sự thay đổi tư duy đã và đang xảy ra các quan điểm của những nhà cung cấp dịch vụ ngành tài chính đối với người sử dụng đơn lẻ. Sau những năm khủng hoảng tài chính tiền tệ toàn cầu năm 2007-2009, sự liên kết giữa các bên trên thị trường tài chính-ngân hàng đã tạo ra một số yếu tố hỗ trợ cho khách hàng tham gia thị trường này có các điều kiện để sáng tạo mở ra giúp cho các hoạt động dịch vụ ngành tài chính-ngân hàng phát triển. Các yếu tố của định chế ngành tài chính đã tạo ra những bước ngoặt mới trong việc áp dụng công nghệ vào các hoạt động dịch vụ tài chính. Việc ứng dụng rộng rãi, phổ biến của Fintech đến các bên liên quan, đòi hỏi có các thay đổi cơ bản về hành lang pháp lý. Fintech 3.0 ra đời đã và đang giúp cho chúng ta thấy rõ có những tác động rất thường xuyên, tích cực đến ngành tài chính–ngân hàng và nó đã và đang vượt qua các khuôn khổ hoạt động truyền thống trước đây. Trên thị trường ngành tài chính, để củng cố và ổn định thị trường này, Basel 3 ra đời giúp cho việc cấu trúc vốn tăng lên so với Basel 2.

III. TẦM QUAN TRỌNG CỦA FINTECH ĐỐI VỚI NGÀNH TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG

A. QUY ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUY ĐỊNH CƠ CHẾ THỬ NGHIỆM VÀ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH (FINTECH) TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG

Theo Nghị quyết số 100/CP ngày 06/09/2021 của Chính phủ quy định về việc thông qua xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm và kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng:

"Các giải pháp Fintech trong lĩnh vực ngân hàng được phép thử nghiệm tại Cơ chế thử nghiệm gồm những lĩnh vực như sau:

- Cấp tín dụng trên nền tảng công nghệ.
- Chấm điểm tín dụng.
- Chia sẻ dữ liệu qua giao diện lập trình ứng dụng (API).
- Cho vay ngang hàng (P2P Lending).
- Ứng dụng công nghệ chuỗi khối, sổ cái phân tán (Blockchain Technology, DLT) trong hoạt động ngân hàng.
- Ứng dụng các công nghệ khác trong hoạt động nghiệp vụ ngân hàng, triển khai mô hình hợp tác kinh doanh đổi mới sáng tạo phù hợp với mục tiêu của Cơ chế thử nghiệm quy định tại Điều 4 Nghị định này"[4].

B. FINTECH THAY ĐỔI CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG

Fintech ra đời làm thay đổi cơ bản các định chế hệ thống tài chính truyền thống cũng như các sản phẩm, dịch vụ của ngành tài chính truyền thống. Ngành công nghệ thông tin đã được giúp đỡ kịp thời bởi các cơ quan quản lý tài chính trên toàn cầu, đồng thời sẽ hứa hẹn giúp cho các hoạt động giao dịch tài chính đơn giản, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm hơn trước đây.

Fintech là một ngành nghề mới về công nghệ, đã mang lại những thành công vượt bậc dẫn đầu trong cuộc cách mạng 4.0, mang đến cho người sử dụng những tiện ích, mà thông qua nó, nói lên sự phát triển toàn diện của công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Các tác động của ngành Fintech tạo ra, một lần nữa nói lên tầm quan trọng mà trên nền tảng công nghệ mới đã mang lại:

- Làm thay đổi các hoạt động dịch vụ tài chính - ngân hàng truyền thống: Trước sự phát triển liên tục của các kênh bán hàng qua mạng internet, đặc biệt các hoạt động dịch vụ tài chính ngân hàng như: Ngân hàng Kỹ thuật số, Internetbaking, Mobilebanking, Tablet Banking, ..v..v..
- Ứng dụng công nghệ cao: Bigdata là một ví dụ cụ thể không những giúp theo dõi với số lượng lớn khách hàng, mà còn phân tích hành vi của từng khách hàng giảm chi phí nhưng vô cùng hiệu quả và nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Khi Fintech ra đời nó tác động lại đến thị trường lạo động, đơn vị sử dụng lao động đào tạo lại nguồn nhân lực; làm cho thị trường lao động trong lĩnh vực tài chính–ngân hàng biến động không ngừng tăng lên về số lượng và chất lượng.

Vai trò của Fintech trong thanh toán không dùng tiền mặt được phát huy hơn.

Một số tác động của Fintech ở trên là chưa kể đến tác động của phương thức sản xuất xã hội tiên tiến hiện đại hiện nay. Trong tương lai **Fintech làm thay đổi cả một hệ thống ngành tài chính-ngân hàng**. Fintech chính là hiện thân nó nắm giữ trong mình những nhân tố quan trọng tạo nên một cuộc cách mạng trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng như: cấp tín dụng trên nền tảng công nghệ; chấm điểm tín dụng; chia sẻ dữ liệu qua giao diện lập trình ứng dụng (API); cho vay ngang hàng (P2P Lending); … Các hoạt động của Fintech ngày càng đa dạng và thông minh; lượng đầu tư gia tăng; việc ra đời của Fintech tại các thị trường Mỹ, các nước châu Âu, châu Á trong đó có Việt Nam, đã làm gia tăng liên tục hợp tác giữa Fintech và các tổ chức tài chính trên thế giới.

IV. KHUYẾN NGHỊ ỨNG DỤNG FINTECH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG VIỆT NAM HIỆN NAY

A. NHẬN XÉT VAI TRÒ CỦA FINTECH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN QUA

Chính sách của nhà nước cần quan tâm phát triển Fintech ở nước ta trong suốt hơn 10 năm qua, công nghệ tài chính đã và đang phát triển rất nhanh chóng và mạnh mẽ trên toàn thế giới. Trên nền tảng khoa học internet và kỹ thuật số, việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm đã và đang được các doanh nghiệp Fintech chế tạo ra một số ứng dụng, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực tài chính–ngân hàng. Hiện nay các nước trên thế giới đều nhận rõ những cơ hội và thách thức mà Fintech đem lại, trong đó có Việt Nam. Nước ta hiện nay, gần 50 năm đổi mới, hội nhập và phát triển; hình thái kinh tế xã hội đã có những chuyển biến rất đáng kể. Từ năm 2010, Việt Nam đã được xếp vào nhóm các nước có thu nhập trung bình. Theo kết quả khảo sát của

Ngân hàng Nhà nước công bố tại Diễn đàn Ngân hàng bán lẻ Việt Nam năm 2017 cho thấy: "tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng hiện nay đã lên tới gần 59%. Trước đó, một thống kê của WB từ năm 2014 cho thấy, Việt Nam mới có 31% dân số có tài khoản ngân hàng, tăng gần gấp đôi sau 3 năm. Qua đó cho thấy, Việt Nam là một thị trường còn nhiều cơ hội để khai thác".

B. ỨNG DỤNG CỦA FINTECH VỚI VAI TRÒ CHO VAY NGANG HÀNG (P2P LENDING)

Các công ty cho vay P2P Lending - đã có ưu điểm là rút ngắn thời gian kiểm tra, phê duyệt các khoản vay tiền tệ từ vài tuần ở tại các ngân hàng truyền thống tước đây xuống chỉ còn vài giờ. Tại lĩnh vực quản lý chứng khoán, đầu tư đã sử dụng các thuật toán để tự động điều chỉnh danh mục đầu tư tương ứng với mức độ chấp nhận rủi ro của khách hàng như các công ty lớn BlackRock và Vanguard có dịch vụ "robo adviser".

Các phần mềm ứng dụng của Fintech rất đa dạng, có tác động mạnh đến hầu hết các lĩnh vực hoạt động của ngành tài chính như tiền gửi, quản trị rủi ro thanh toán, chứng khoán, tín dụng, bảo hiểm, v.v..

Các lợi ích của ngân hàng và công ty Fintech hợp tác với nhau: Chúng ta dùng hình ảnh minh họa cho một bên là nỗ lực của ngân truyền thống và một bên là các nỗ lực của khu vực Fintech, nếu kết hợp với nhau thì cả hai cùng tác động qua lại và thúc đẩy nhau phát triển.

Bảng 1. *Các lợi ích của ngân hàng và công ty Fintech hợp tác với nhau - Nguồn: Bank 4.0 [2]*

TT	Điểm mạnh của ngân hàng	Điểm mạnh của Fintech	Điểm khác biệt của Fintech
1	Cơ sở khách hàng hiện tại lớn	Ý tưởng/tư duy mới	Tùy chỉnh trải nghiệm cho từng nhóm người cụ thể
2	Danh mục sản phẩm lớn	Khả năng triển khai nhanh nhẹn	Linh hoạt hơn trong các phương pháp tiếp cận dịch vụ
3	Chi phí vốn thấp	Kỹ thuật phân tích và quản lý dữ liệu tiên tiến	Mô hình kinh doanh mới làm thay đổi cơ chế kinh tế
4	Có sự bảo vệ về mặt quy định (bảo hiểm tiền gửi …)	Tiếp nhận khách hàng trực tuyến	Phổ cập dịch vụ ngân hàng và phục vụ các phân khúc chưa được tiếp cận với dịch vụ ngân hàng
5	Nguồn doanh thu (cho Fintech)	Thiết kế được tối ưu hóa theo trải nghiệm người tiêu dùng trực tuyến/di động	Dịch chuyển từ sản phẩm sang trải nghiệm công nghệ

Các công ty Fintech hỗ trợ rất lớn cho ngân hàng về mặt kỹ thuật, tiết kiệm thời gian làm việc, mở rộng hoạt động của ngân hàng và đem lại hiệu quả kinh tế cao; ngược lại Fintech cũng cần đến ngân hàng truyền thống, cần đến quy mô và nguồn doanh thu mà sự hợp tác với ngân hàng mang lại. Việc bắt tay giữa ngân hàng và Fintech là cần thiết, tất yếu sẽ xảy ra, để cùng nhau thúc đẩy phát triển nhanh hơn.

Qua công tác tìm hiểu để đưa ra đánh giá, phân tích làm rõ xu hướng để thấy chuyển động Fintech trong ngành tài chính–ngân hàng, qua đó tác giả xin đưa ra khuyến nghị về một số các chính sách mới nhằm để mở cửa thị trường để Fintech sẽ nhanh chóng phát triển trở thành một cánh tay nối dài của lĩnh vực ngân hàng ở Việt Nam như sau:

- Thứ nhất, các nước phát tiển trên toàn cầu đã và đang rất chủ động để nắm bắt được xu hướng phát triển của Fintech và qua đó hướng tới việc sẽ xây dựng thêm các chính sách; Chính phủ nên có thêm chính sách mới nhằm hỗ trợ tốt nhất về ngành tài chính, chính sách về thuế, nhằm để tạo thêm điều kiện để cho Fintech nhanh chóng phát triển. Tuy nhiên, để có thể bắt kịp nhanh chóng xu hướng phát triển thì các cơ quan có thẩm quyền cần có thêm hành động thiết thực và đáp ứng kịp thời ưu đãi về thuế, điều chỉnh chính sách về tài chính có liên quan. Điều này sẽ góp phần tạo ra được sân chơi mang

tính công bằng, an toàn, hiệu quả và đồng thời bảo vệ được quyền lợi cho người tiêu dùng. Chính thức, Ngày 16/3/2017, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thành lập một ban chỉ đạo về lĩnh vực công nghệ tài chính để tham mưu, đề xuất thêm giải pháp để hoàn thiện hành lang pháp lý, nhằm tạo điều kiện để những doanh nghiệp Fintech tại Việt Nam phát triển.

- Thứ hai, với tiến trình hội nhập phát triển về kinh tế-xã hội, các định chế ngành tài chính và mạng lưới các hoạt động dich vụ tài chính–ngân hàng rải rộng phân bổ khắp cả nước. Để đa dạng sản phẩm các dịch vụ ngành tài chính cho người tiêu dùng và doanh nghiệp sẽ dễ dàng để tiếp cận. Công nghệ mới về tài chính đã được kỳ vọng sẽ tạo ra thêm nhiều sản phẩm, dịch vụ nhằm để tăng cường thêm cơ hội mới tiếp cận ngành tài chính, cơ hội cải thiện sinh kế cho mọi người dân, giúp cho hệ thống ngành tài chính được luân chuyển tốt dòng vốn để đầu tư và tiết kiệm tốt hơn trong xã hội.

Việt Nam là một nước được đánh giá là quốc gia có lực lượng lao động trẻ và giá rẻ dễ tiếp cận với cái mới như internet, không gian mạng, …. Với 60 triệu dân truy cập internet đặc biệt là mạng xã hội, tỷ lệ người dân đã sử dụng laptop, điện thoại thông minh chiếm 65% dân số, đặc biệt giới trẻ xu hướng đã sử dụng thành thạo điện thoại, máy tính bảng thông minh ngày một tăng cao (thí dụ hiện nay có nhiệu loại điện thoai di động thế hệ mới ra đời như Iphone 14, …). Qua khảo sát, chỉ có khoảng 59% người dân trong độ tuổi lao động sử dụng tài khoản ngân hàng. Những vùng sâu vùng xa vẫn còn một số người dân chưa tiếp cận được dịch vụ mới của ngân hàng qua truy cập mạng internet. Các ứng dụng công nghệ của Fintech tại Việt Nam nên hướng nhiều đến phân khúc nhóm khách hàng cá nhân và đặc biệt là các doanh nghiệp tầm trung, vừa và nhỏ. Điều này sẽ có ý nghĩa rất quan trọng trong việc góp phần thúc đẩy ~~nhằm~~ tăng trưởng nền kinh tế phát triển toàn diện và bền vững.

C. ỨNG DỤNG CỦA FINTECH THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT Ở VIỆT NAM

1. NGHỊ ĐỊNH SỐ 101/2012/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN TIỀN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

Tính đến nay đã hơn 10 năm thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thực trạng không dùng tiền mặt tại Việt Nam có xu hướng phát triển mạnh mẽ nhờ có dân số trẻ và tỉ lệ sử dụng thiết bị di động và Internet cao. Theo Bà Winie Wong, Giám đốc quốc gia Martercard tại Việt Nam công bố: "Năm 2022, không dùng tiền mặt ở Việt Nam tăng 69,7% về số lượng; 27,5% về giá trị. Giao dịch internet cũng tăng tương ứng 48,29% và 37,06%; qua điện thoại di động tăng tương ứng 97,65% và 86,68%; qua QR code tăng tương ứng 56,52% và 111,62% so với cùng kỳ năm 2021".

Các ngân hàng thương mại không ngừng trang bị thêm phương tiện dễ dàng thanh toán nhằm để thúc đẩy thanh toán tiền không dùng tiền mặt giao dịch trên thị trường, ví dụ như hiện nay các ngân hàng đa dạng hóa các loại thẻ sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt như thẻ (có gắn chíp) như thẻ ATM, Master debit, Visa debit, …. Điều này cho thấy các ngân hàng thương mại nói riêng và cơ sở hạ tầng phục vụ nói chung cho hoạt động thanh toán tiền, không dùng tiền mặt tại Việt Nam là khá tốt.

Hình 2. *Mastercard - đối tác tin cậy trong thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam*

(Nguồn: Vụ Thanh toán - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

2. ỨNG DỤNG FINTECH THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT ĐI VÀO HIỆN THỰC

Thứ nhất, các ngân hàng, công ty tài chính, công ty Fintech cần phải tạo dựng niềm tin của người dân trong việc thanh toán không dùng tiền mặt. Đây là nhân tố rất quan trọng trong việc quyết định đối với hoạt động thanh

toán, không dùng tiền mặt tại Việt Nam. Khi đủ điều kiện và niềm tin, người dân lao động, trong đó đặc biệt là người có mức sống trung bình và dưới trung bình ở thành thị và nông thôn sẽ không ngần ngại sử dụng các hoạt động dịch vụ thanh toán từ các nhà cung cấp không phải ngân hàng. Theo bà Winnie Wong: "điều mấu chốt để phát triển thanh toán không dùng tiền mặt là phải làm sao duy trì niềm tin của người tiêu dùng và thanh toán điện tử".

Thứ hai, Nhà nước nên xây dựng hành lang pháp lý chặt chẽ, an toàn, bảo mật là mối quan tâm hàng đầu khi thanh toán điện tử. Các quy định của Nhà nước nên cụ thể về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan tham gia thanh toán, đặc biệt đề cao trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của bên thanh toán đối với khách hàng trong từng lĩnh vực hoạt động kinh doanh cụ thể.

Thứ ba, hiện nay Nhà nước đang hoàn thiện dữ liệu thông tin cá nhân của công dân Việt Nam về một đầu mối, tuy nhiên việc thực hiện này cần được đồng bộ và nhanh chóng hơn. Qua đó, Nhà nước nên cho phép các công ty Fintech được quyền truy cập hệ thống dữ liệu thông tin cá nhân trong lĩnh vực thanh toán. Có như vậy, các công ty Fintech mới có thông tin đầy đủ người dân, đặc biệt đối với người dân không có tài khoản ngân hàng. Từ đó, phát huy tối đa vai trò của công ty Fintech.

V. KẾT LUẬN

Cuộc cách mạnh 4.0 diễn ra rộng khắp trên thê giới làm thay đổi hình thái xã hội, đồng thời phát triển trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực tài chính–ngân hàng, Fintech. Hơn 10 năm qua, Fintech ra đời đã làm thay đổi mang tính hệ thống và phương thức vận hành của hệ thống ngân hàng nói riêng và thị trường tài chính nói chung. Sự ra đời của nó đã giúp cho ngành tài chính–ngân hàng và khách hàng có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại nhanh chóng và hiện quả hơn nhiều so với hoạt động ngân hàng truyền thống trước đây. Đồng thời mối quan hệ này thúc đẩy sự phát triển các hoạt động tài chính-ngân hàng, Fintech lên một tầm cao mới, qua đó thúc đẩy nền kinh tế xã hội phát triển nhanh hơn.

Sự xuất hiện của Fintech làm cho người ta sẽ nghĩ ngay đến việc các ngân hàng cho vay ngang hàng (P2P Lending), thanh toán không dùng tiền mặt,… điều đó là một tất yếu khách quan, Nhà nước nên có chính sách nâng cấp việc không dùng tiền mặt trước tiên ở khu vực ngân hàng và doanh nghiệp, kế đến khuyến khích, tuyên truyền người dân khu vực thành thị và nông thôn không dùng tiền mặt khi thanh toán, không những nâng cao trách nhiệm nghĩa vụ của mỗi người dân lao động, mà còn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt như tạo sự minh bạch trong hoạt động thanh toán tiền, giảm thiểu nạn tham ô, hối lộ, lợi ích nhóm, …

VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Chính phủ, Nghị định số 101/2012/NĐ-CP, ngày 22/11/2012, về việc thanh toán không dùng tiền mặt, 2012.
[2] Brett King, Bank 4.0, Nxb. Công ty cổ phần sách ALPHA, 2019.
[3] Stewart Cowley, Tiền quả thật là phiền, Nhà xuất bản: Công ty cổ phần sách ALPHA, 2020.
[4] Chính phủ, Nghị định số 100/CP, ngày 16/09/2021, về việc thông qua xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm và kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng, 2021.

GLOBAL FINTECH TRENDS - THE ROLE AND APPLICATION OF FINTECH IN THE FINANCIAL AND BANKING SECTOR CURRENTLY

Tran Thanh Son

ABSTRACT— Since the birth of the industrial revolution 4.0, up to now, it has helped the fast development of the social form of countries around the world develop in general, including Vietnam in particular. The application of advanced and modern technology meets the quality and service time for people is more and more complete. At the beginning of the 21st century, the banking and finance sector has the advantage of a modern technology platform on demand for the development of high-standard services, which will have a competitive advantage in the market, including Fintech activities. Therefore, with the application of the latest achievements of scientific and technological advances, especially information technology in financial operations and transactions that have been taking place globally. Over the past decade, not only in Vietnam but also in the world, the phrase "Fintech" is frequently mentioned; however, not everyone fully understands this new type of business. Fintech has grown into a wave in many countries around the world. These technology-based financial services bring many conveniences to consumers and open up new potentials and opportunities in improving the ability of customer to access banking and finance. This article will study the process of formation and development of Fintech, its importance and recommendations for its application in finance and banking sector in Vietnam nowadays.

Keywords: development, fintech, traditional banking, finance-banking, cash.